

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110 /2017/HS-PT
Ngày 21 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tông.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Lâm

Bà Phạm Thị Thanh Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2017/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2017/HS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc C, sinh năm 1981, tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 8, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị Hồng T và 02 con, lớn 05 tuổi, nhỏ 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác, không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 15/10/2009, Nguyễn Châu A, sinh năm 1989, trú tại Số E46/5 ấp H, xã Hn, huyện H, tỉnh Tây Ninh rủ Phạm Ngọc C trộm cắp đường cát trên xe ô tô tải biển số 70H-9009 của ông Võ Hoàng X đang đỗ phía sau nhà của A thì C đồng ý. Do trên xe có anh Nguyễn Văn H là phụ xe đang ngủ giữ xe và hàng hóa nên A bàn với C rủ anh H đi uống rượu, đồng thời gọi điện rủ thêm Nguyễn Đức M, Nguyễn Trí A1 (N) cùng tham gia trộm cắp đường cát thì Minh và A1 đồng ý. Lợi dụng lúc A chở anh H đi mua thức ăn để uống rượu thì C, M và A1 lên xe trộm cắp 05 bao đường cát (mỗi bao 50kg) rồi đem đi gửi tại nhà của ông Nguyễn Nhựt Tr (ông Tr không biết tài sản do trộm cắp mà có)

Ngày 16/10/2009, C mượn xe ô tô của Tr chở 05 bao đường cát đến tiệm tạp hóa (không nhớ tiệm nào) tại khu vực xã Hiệp Tân bán được 2.500.000 đồng, C lấy 2.000.000 đồng, đưa A 500.000 đồng. Ngoài ra, A và M còn thừa nhận có trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Attila của anh Nguyễn Tấn G nên Cơ quan điều tra đã khởi tố, nhập vụ án và Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã xét xử xong. Riêng Phạm Ngọc C bỏ trốn nên Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ra quyết định truy nã số 01/QĐ ngày 28/01/2010. Đến ngày 16/02/2017, C ra đầu thú tại Công an Phường 11, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Biên bản định giá tài sản số 164/BB-HĐĐG ngày 03/11/2009 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòa Thành kết luận: 05 bao đường cát có giá trị 3.875.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2010/HSST ngày 24/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Văn T là cha ruột của A và A1 đã bồi thường cho ông Võ Hoàng X 4.000.000 đồng xong và ông X không yêu cầu gì thêm. Còn ông T không yêu cầu Phạm Ngọc C trả lại tiền bồi thường. Riêng ông Nguyễn Nhựt Tr không biết đường cát là do C trộm cắp mà có nên không xử lý.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo, để nuôi con nhỏ, chăm sóc cha mẹ, không có đối đáp và cung cấp chứng cứ mới.

[2] Bị cáo Phạm Ngọc C đã cùng với Nguyễn Châu A, Nguyễn Đức M, Nguyễn Trí A1 bàn bạc và lấy trộm 05 bao đường cát của ông Võ Hoàng X trị giá 3.875.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với hành vi của Nguyễn Châu A, Nguyễn Đức M, Nguyễn Trí A1 đã được xử phạt theo bản án số 14/2010/HSST ngày 24/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông Thành đã bồi thường cho bị hại và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đó, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, thấy rằng sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn đến nay mới ra đầu thú nên cần thiết có hình phạt tù để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã ra đầu thú, hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt là nghiêm khắc hơn bị cáo khác trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Trí A1 là đồng phạm, khi phạm tội dưới 18 tuổi, là người chưa thành niên, đã bị xử phạt 9 tháng tù, bằng $\frac{3}{4}$ mức án của bị cáo đã thành niên nhưng bị cáo Phạm Ngọc C bị xử phạt 18 tháng tù là chưa tương xứng với bị cáo khác trong vụ án nên cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo C, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; sửa Bản án sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc C; phạt bị cáo Phạm Ngọc C 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Công an cấp xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tông